

Số: 1226 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 23 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính bổ sung lĩnh vực đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-BKHĐT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 42/TTr-SKHĐT ngày 15 tháng 4 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 (một) thủ tục hành chính bổ sung lĩnh vực Đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư; địa bàn tỉnh Thái Bình (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Tty*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh (file điện tử);
- Trung tâm HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTT. *g*



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**


**Nguyễn Khắc Thận**

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU  
THUỘC PHẠM VI QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 18 ngày kể từ khi nhận được đề xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, trong đó bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Bình (Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13;</li> <li>- Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức PPP</li> <li>- Quyết định số 402/QĐ-BKHĐT ngày 13/3/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</li> </ul>

**PHẦN II. NỘI DUNG CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỔ SUNG  
LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THƯƠNG THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ  
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*

**Thủ tục 1. Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất.**

**a) Trình tự thực hiện**

- Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)

**c) Thành phần hồ sơ:**

- Hồ sơ đề xuất dự án do nhà đầu tư chuẩn bị gồm các nội dung sau đây:
- Văn bản đề xuất thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, bao gồm cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu hồ sơ đề xuất dự án không được chấp thuận;
  - Nội dung đề xuất dự án đầu tư gồm: Tên dự án, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án, vốn đầu tư, phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ đầu tư, phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án;
  - Hồ sơ về tư cách pháp lý, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư;
  - Đề xuất nhu cầu sử dụng đất;
  - Các tài liệu cần thiết khác để giải trình hồ sơ đề xuất dự án (nếu có).

**d) Số bộ hồ sơ: 01 bộ**

**đ) Thời hạn giải quyết:**

- Trong 18 ngày kể từ khi nhận được đề xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, trong đó bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.

**e) Cơ quan thực hiện:**

- (1) Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- (2) Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh.

**f) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, Cá nhân.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt danh mục dự án do nhà đầu tư đề xuất.

**h) Lệ phí (nếu có và văn bản quy định về phí, lệ phí):** Không có

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có):** Không

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

- Quyết định số 402/QĐ-BKHĐT ngày 13/3/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

---

